SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HÀ NỘI

Đề kiểm tra có 05 trang

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II
NĂM HỌC 2022 - 2023
MÔN: SINH HỌC LỚP 9
Thời gian làm bài 45 phút, không kể thời gian phát đề

Họ tên thí sinh: …….. Số báo danh:……

Đề số 1

A. PHẦN CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM *(5 điểm).*

Câu 1: Ngành kĩ thuật về quy trình ứng dụng phương pháp nuôi cấy tế bào hoặc mô để tạo ra cơ quan hoặc cơ thể hoàn chỉnh được gọi là gì?

A. Công nghệ tế bào.

B. Công nghệ gen.

C. Kỹ thuật PCR.

D. Công nghệ sinh học.

Câu 2: Đặc điểm nào sau đây không phải là biểu hiện của ưu thế lai?

A. Cơ thể lai F1 có sức sống cao, sinh trưởng phát triển mạnh.

B. Cơ thể lai F1 có năng suất giảm.

C. Cơ thể lai F1 có khả năng chống chịu tốt hơn với các điều hiện môi trường so với cơ thể mẹ.

D. Ưu thế lai biểu hiện cao nhất ở F1, sau đó giảm dần qua các thế hệ.

Câu 3: Vì sao phụ nữ trên 35 tuổi, tỉ lệ sinh con bị bệnh Đao cao hơn người bình thường?

A. Khả năng thụ tinh thấp.

B. Ảnh hưởng của tâm sinh lý.

C. Vật chất di truyền bị biến đổi.

D. Tế bào sinh trứng bị lão hoá, quá trình sinh lí sinh hóa nội bào bị rối loạn.

Câu 4: Giới hạn sinh thái là giới hạn chịu đựng của cơ thể sinh vật đối với

A. Nhân tố sinh thái hữu sinh.

B. Tất cả các nhân tố sinh thái.

C. Một nhân tố sinh thái nhất định.

D. Nhân tố sinh thái vô sinh.

Câu 5: Động vật nào thuộc nhóm sinh vật biến nhiệt?

A. Thằn lằn

B. Hươu

C. Khỉ

D. Lợn

Câu 6: Thực vật nào sau đây có khả năng chịu hạn tốt?

A. Rêu

B. Xương rồng

C. Nha đam

D. Bắp cải

Câu 7: Động vật nào thuộc nhóm sinh vật biến nhiệt trong các động vật sau

A. Cừu

B. Hổ

C. Cú mèo

D. Thằn lằn

Câu 8. Những nhóm sinh vật nào sau đây thuộc nhóm sinh vật biến nhiệt

A. Thực vật, cá, chim, thú.

B. Cá, chim, thú, con người.

C. Chim, thú, con người.

D. Thực vật, cá, ếch, nhái, bò sát.

Câu 9: Ảnh hưởng của các nhân tố sinh thái tới sinh vật

A. Tùy thuộc vào mức độ tác động của chúng.

B. Tỉ lệ nghịch vào mức độ tác động của chúng.

C. Tỉ lệ thuận vào mức độ tác động của chúng.

D. Không phụ thuộc vào mức độ tác động của chúng.

Câu 10: Quần thể sinh vật là

A. Tập hợp các các thể cùng loài, sinh sống trong một khoảng không gian nhất định, ở một thời điểm nhất định. Những cá thể trong quần thể có khả năng sinh sản tạo thành những thế hệ mới.

B. Tập hợp các các thể sinh sống trong một khoảng không gian nhất định, ở một thời điểm nhất định. Những cá thể trong quần thể có khả năng sinh sản tạo thành những thế hệ mới.

C. Tập hợp các các thể cùng loài, sinh sống trong một khoảng không gian nhất định, ở một thời điểm nhất định.

D. Những cá thể có khả năng sinh sản tạo thành những thế hệ mới.

Câu 11: Mật độ quần thể là

A. Số lượng sinh vật có trong một đơn vị diện tích.

B. Số lượng hay khối lượng sinh vật có trong một đơn vị diện tích hay thể tích.

C. Số lượng hay khối lượng sinh vật có trong một đơn vị diện tích.

D. Số lượng hay khối lượng sinh vật có trong một đơn vị thể tích.

Câu 12: Phát biểu nào sau đây không đúng khi nói về tháp tuổi?

A. Tháp tuổi dạng ổn định đáy nhỏ, đỉnh lớn.

B. Tháp tuổi không phải lúc nào cũng có dạng đáy lớn đỉnh nhỏ.

C. Tháp dạng phát triển bao giờ cũng có dạng đáy lớn đỉnh nhỏ.

D. Tháp tuổi dạng giảm sút có đáy hẹp định hẹp.

Câu 13: Quan hệ cộng sinh là

A: Sinh vật sống nhờ trên cơ thể của sinh vật khác, lấy các chất dinh dưỡng, máu… từ sinh vật đó.

B. Sự hợp tác cùng có lợi giữa các sinh vật cùng loài.

C. Sự hợp tác giữa hai loài sinh vật, trong đó một bên có lợi còn bên kia không có lợi cũng không có hại.

D. Sự hợp tác cùng có lợi giữa các loài sinh vật .

Câu 14: Ví dụ nào dưới đây biểu hiện quan hệ cộng sinh?

A. Vi khuẩn sống trong nốt sần của cây họ đậu.

B. Giun đũa sống trong ruột người.

C. Địa y sống bám trên cành cây.

D. Cá ép bám vào rùa biển, nhờ đó cá được đưa đi xa.

lợi của một nhân tố sinh thái đảm bảo cơ thể sinh vật sinh trưởng và phát triển

Câu 15: Ví dụ nào sau đây là quần thể sinh vật?

A. Tập hợp các cá thể chim sẻ sống ở 3 hòn đảo khác nhau.

B. Rừng cây thông nhựa phân bố tại vùng núi Đông Bắc Việt Nam.

C. Tập hợp cá rô phi đực cùng sống trong một ao.

D. Tập hợp các cá thể cá chép, cá mè sống chung trong một ao.

Câu 16: Ví dụ nào sau đây không phải là quần thể sinh vật?

A. Tập hợp cá rô phi đực cùng sống trong một ao.

B. Rừng cây thông nhựa phân bố tại vùng núi Đông Bắc Việt Nam

C. Tập hợp các cá thể chim sẻ sống ở 3 hòn đảo khác nhau.

D. Tập hợp các cá thể cá chép, cá mè sống chung trong một ao.

Câu 17: Những nguồn năng lượng như: năng lượng gió, năng lượng mặt trời… thuộc dạng tài nguyên thiên nhiên nào?

A. Tài nguyên năng lượng vĩnh cửu.

B. Tài nguyên không tái sinh.

C. Tài nguyên sinh vật.

D. Tài nguyên tái sinh.

Câu 18: Những dạng tài nguyên sau một thời gian sử dụng sẽ bị cạn kiệt gọi là

A. tài nguyên năng lượng vĩnh cửu.

B. tài nguyên tái sinh

C. tài nguyên sinh vật.

D. tài nguyên không tái sinh.

Câu 19: Nhận định nào đúng trong các nhận định sau?

A. Các phương án còn lại

B. Tạo sự cân bằng cho hệ sinh thái.

C. Chống xói mòn đất.

D. Tạo nơi ở cho các loài sinh vật.

Câu 20: Ý nghĩa của việc trồng cây gây rừng là gì?

A. Giúp điều hòa khí hậu.

B. Tạo nơi ở cho nhiều loài sinh vật.

C. Chống xói mòn đất.

D. Tất cả các đáp án trên.

B. PHẦN TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 21 :(1điểm) Dựa trên yếu tố nhiệt độ và độ ẩm, người ta phân chia các nhóm sinh vật như thế nào?

Câu 22:(1 điểm) Hãy viết hai chuỗi thức ăn và xác định thành phần?

Câu 23: (2 điểm) Kể tên một số khu rừng nổi tiếng ở nước ta hiện đang được bảo vệ tốt? Theo em chúng ta phải làm gì để bảo vệ các khu rừng đó?

Câu 24: (1 điểm) Cho ví dụ về một hệ sinh thái, phân tích các thành phần trong hệ sinh thái đó?

ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM

A.Trắc nghiệm :(5 Điểm) mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đ.A	A	B	D	C	A	B	D	D	A	A	B	A	D	A	B	C	A	D	A	C

B.Tự luận: (5 Điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
21 **(1 điểm)**	**** Dựa trên yếu tố nhiệt độ: chia sinh vật thành 2 nhóm:*** - Sinh vật biến nhiệt: là những sinh vật có nhiệt độ cơ thể phụ thuộc vào nhiệt độ của môi trường. Thuộc nhóm này có các vi sinh vật, nấm, thực vật, động vật không xương sống, cá, lưỡng cư, bò sát. - Sinh vật hằng nhiệt: là những sinh vật có nhiệt độ cơ thể không phụ thuộc vào nhiệt độ môi trường. Thuộc nhóm này bao gồm các động vật có tổ chức cơ thể cao như chim, thú và con người **** Dựa trên yếu tố độ ẩm*** - Ở thực vật chia thành 2 nhóm là thực vật ưa ẩm như: thài lài, sen, súng, rau muống,... và thực vật chịu hạn như: phi lao, xương rồng, cỏ lạc đà,... - Động vật được chia thành 2 nhóm: động vật ưa ẩm: cá, ếch nhái,…. và động vật ưa khô như lạc đà, thằn lằn, chuột nhảy,...	***0,25 điểm*** ***0,25 điểm***. ***0,25 điểm*** ***0,25 điểm***
22 **(1 điểm)**	Viết đúng chuỗi thức ăn Xác định đúng thành phần	0, 5 điểm 0, 5 điểm
	** Một số khu rừng nổi tiếng ở nước ta hiện đang*	

23 **(2 điểm)**	*được bảo vệ tốt*: Rừng Quốc gia Ba vì, Rừng Quốc gia Cúc Phương, Rừng Quốc gia Xuân Thủy, Rừng U minh Thượng**…,** **Biện pháp bảo vệ* +Tăng cường công tác quản lí rừng một cách khoa học … + Nghiêm cấm mọi hành động phá rừng, gây cháy rừng, lấn chiếm rừng và đất rừng, mua bán lâm sản trái phép, săn bắn động vật rừng... Ai xâm phạm tài nguyên rừng sẽ bị xử lí theo luật pháp.	1 điểm 0,5 điểm 0,5 điểm
24 **(1 điểm)**	- Cho ví dụ đúng về hệ sinh thái. - Phân tích đủ 4 thành phần của hệ sinh thái - Các thành phần vô sinh:…	0,25 điểm 0,25 điểm 0,5 điểm